

Số:282/QĐ-UBND

Kon Tum, ngày 07 tháng 6 năm 2016

### QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt đề cương, nhiệm vụ và dự toán điều chỉnh cục bộ  
quy hoạch tổng thể phát triển ngành Công Thương tỉnh Kon Tum  
giai đoạn 2011-2020, định hướng đến năm 2025.**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11/01/2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ Thông tư số 01/2012/TT-BKHĐT ngày 09/02/2012 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn xác định định mức chi phí cho lập, thẩm định và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu; Thông tư số 05/2013/TT-BKHĐT ngày 31/10/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ Thông tư số 50/2015/TT-BCT ngày 28/12/2015 của Bộ Công Thương quy định nội dung, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt, công bố, quản lý và giám sát thực hiện quy hoạch phát triển ngành công nghiệp và thương mại;

Xét kết quả thẩm định đề cương nhiệm vụ và dự toán điều chỉnh cục bộ quy hoạch tổng thể phát triển ngành Công Thương tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011-2020, định hướng đến năm 2025 tại Báo cáo thẩm định số 124/BC-SKHĐT ngày 29/4/2016 và Văn bản số 807/SKHĐT-KT ngày 31/5/2016 của Sở Kế hoạch và Đầu tư;

Xét đề nghị của Sở Công Thương tỉnh Kon Tum tại Tờ trình số 61/TTr-SCT ngày 03/6/2016 về việc Phê duyệt đề cương nhiệm vụ và dự toán điều chỉnh cục bộ quy hoạch tổng thể phát triển ngành Công Thương tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011-2020, định hướng đến năm 2025 (*kèm theo hồ sơ*),

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt đề cương, nhiệm vụ và dự toán kinh phí dự án điều chỉnh cục bộ quy hoạch tổng thể phát triển ngành Công Thương tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011 - 2020, định hướng đến năm 2025, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên dự án quy hoạch: Điều chỉnh cục bộ quy hoạch tổng thể phát triển ngành Công Thương tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011 - 2020, định hướng đến năm 2025.

2. Cơ quan lập quy hoạch: Sở Công Thương

3. Mục tiêu, yêu cầu của dự án quy hoạch:

a) Mục tiêu:

- Phân tích, đánh giá hiện trạng phát triển các lĩnh vực chế biến nông, lâm sản, súc sản; cụm công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp; hạ tầng thương mại tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011 - 2015.

- Lập phương án điều chỉnh quy hoạch phát triển các lĩnh vực chế biến nông, lâm sản; cụm công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp; hạ tầng thương mại trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025.

b) Yêu cầu:

- Phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội của cả nước và vùng Tây Nguyên đến năm 2020.

- Bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất với Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011- 2020, định hướng đến năm 2025; quy hoạch các ngành, các huyện và thành phố.

- Điều chỉnh cục bộ quy hoạch không ảnh hưởng đến mục tiêu và phương hướng phát triển, nội dung và phương án tổ chức thực hiện quy hoạch phát triển đã được phê duyệt.

- Bảo đảm tính khoa học, tính tiên tiến, liên tục và kế thừa.

- Kết hợp chặt chẽ giữa hiệu quả phát triển ngành Công Thương với mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh theo Nghị quyết Đại hội lần thứ XV Đảng bộ tỉnh Kon Tum.

4. Phạm vi, thời kỳ lập quy hoạch:

- Phạm vi không gian: Trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

- Phạm vi thời gian: Nghiên cứu thực trạng phát triển của các lĩnh vực trong giai đoạn 2011 - 2015 và đề xuất phương án điều chỉnh quy hoạch phát triển giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025.

5. Nhiệm vụ của dự án quy hoạch:

- Phân tích, đánh giá hiện trạng phát triển các lĩnh vực chế biến nông, lâm sản, súc sản; cụm công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp; hạ tầng thương mại trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011- 2015.

- Xác định quan điểm, mục tiêu và định hướng phát triển của ngành Công thương Kon Tum và cho từng lĩnh vực điều chỉnh quy hoạch giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025.

- Lập phương án điều chỉnh quy hoạch phát triển các lĩnh vực giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025.

- Hiệu quả của kinh tế - xã hội - môi trường của việc điều chỉnh; các giải pháp khắc phục những phát sinh do điều chỉnh quy hoạch gây ra.

- Đề xuất các giải pháp để thúc đẩy phát triển các lĩnh vực và tổ chức thực hiện quy hoạch.

6. Sản phẩm của dự án quy hoạch:

- Báo cáo tổng hợp Dự án “Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch tổng thể phát triển ngành Công Thương tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011- 2020, định hướng đến năm 2025”, kèm phụ lục, số liệu các loại: 30 bộ.

- Báo cáo tóm tắt Dự án “Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch tổng thể phát triển ngành Công Thương tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011- 2020, định hướng đến năm 2025”: 100 bộ.

- Bản đồ quy hoạch: 30 bộ.

- Đĩa CD toàn bộ nội dung Dự án (báo cáo tổng hợp, báo cáo chuyên đề, hệ thống bản đồ...)

7. Dự toán kinh phí thực hiện (bao gồm thuế giá trị gia tăng): 585.114.797 đồng (Năm trăm tám mươi lăm triệu, một trăm mười bốn ngàn, bảy trăm chín mươi bảy đồng).

8. Tiến độ thực hiện: 06 tháng, kể từ ngày ký hợp đồng

(có đền cương, nhiệm vụ quy hoạch và dự toán kinh phí do Sở Công Thương lập gửi kèm theo)

**Điều 2.** Sở Công Thương có trách nhiệm triển khai thực hiện dự án, thanh quyết toán vốn, kết thúc dự án đúng tiến độ và đúng theo các quy định hiện hành có liên quan.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Tài Chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HTKT3

9

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đức Tuy**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM  
SỞ CÔNG THƯƠNG

NHIỆM VỤ VÀ DỰ TOÁN

DỰ ÁN: ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ QUY HOẠCH TỔNG THỂ PHÁT  
TRIỂN NGÀNH CÔNG THƯƠNG TỈNH KON TUM GIAI ĐOẠN  
2011 – 2020, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2025

Đơn vị lập: Sở Công Thương tỉnh Kon Tum

GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Ký: Ông Nguyễn Văn

Kon Tum, năm 2016

## MỞ ĐẦU

### I. Sự cần thiết tiến hành lập Dự án điều chỉnh Quy hoạch

Tổng kết tình hình phát triển kinh tế 5 năm giai đoạn 2011-2015, Nghị quyết số 08-NQ/ĐH đại hội Đại biểu lần thứ XV Đảng bộ tỉnh Kon Tum đã khẳng định những thành tựu đáng khích lệ về tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh. Kết quả đánh giá cũng cho thấy những tồn tại, hạn chế trong tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa của Kon Tum. Theo đó, mục tiêu phát triển của Kon Tum trong giai đoạn sắp tới vẫn là khai thác sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, tiềm năng, lợi thế của tỉnh để đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, gắn với xây dựng nông thôn mới; duy trì tăng trưởng kinh tế hợp lý, chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả. Các ngành công nghiệp chế biến và thương mại bán buôn, bán lẻ sẽ là các nền tảng đột phá cho quá trình tái cơ cấu này của tỉnh.

Đối với ngành Công Thương Kon Tum, Quy hoạch phát triển ngành Công Thương tỉnh Kon tum giai đoạn 2011 – 2015, định hướng đến năm 2020 đã được UBND tỉnh phê duyệt kèm Quyết định số 54/QĐ-UBND ngày 13/01/2011 được xem là một cơ sở quản lý quan trọng trong việc phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Kon Tum. Đến nay, sau một thời gian triển khai thực hiện, một số định hướng, nội dung đã có tính thời điểm, hiện không còn phù hợp nhất là trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế sâu và rộng như hiện nay.

Bên cạnh đó Bộ Công Thương cũng đã có Quyết định số 6448/2015/QĐ-BCT ngày 26 tháng 06 năm 2015 phê duyệt Quy hoạch phát triển công nghiệp, thương mại vùng Tây Nguyên đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 bao hàm nhiều bước chuyển biến mạnh mẽ về cấu trúc ngành và không gian phát triển các khu, cụm công nghiệp tập trung, hệ thống chế biến nông, lâm thủy sản; mạng lưới chợ, siêu thị trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên mà Kon Tum là một hạt nhân động lực.

Với các lý do đó, việc tổ chức điều chỉnh cục bộ quy hoạch phát triển ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025 đối với một số lĩnh vực (cơ sở chế biến nông, lâm sản, các cụm công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp, mạng lưới chợ) là một việc cần thiết nhằm định hướng rõ hơn quá trình phát triển công, thương nghiệp trong phát triển kinh tế - xã hội chung của tỉnh, làm cơ sở cho các chuyên ngành, các địa phương lập phương án, bố trí không gian phát triển phù hợp cũng như phục vụ cho nhu cầu phát triển và xây dựng nông thôn mới của tỉnh.

### II. Căn cứ lập Dự án điều chỉnh Quy hoạch

- Nghị định số 92/2006/NĐ-CP, ngày 07/09/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội;
- Nghị định số 04/2008/NĐ-CP, ngày 11/01/2008 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/09/2006;
- Quyết định số 800/QĐ-TTg, ngày 04/06/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê

duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới;

- Quyết định số 581/QĐ - TTg, ngày 20/04/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Kon Tum đến năm 2020;

- Thông tư số 01/2012/TT-BKHTT, ngày 09/02/2012 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn xác định mức chi phí cho lập, thẩm định và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu;

- Thông tư số 05/2013/TT-BKHTT, ngày 31/10/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố quy hoạch tổng thể phát triển Kinh tế - Xã hội; Quy hoạch ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu;

- Nghị Quyết số 54/NQ-CP, ngày 17/04/2013 của Thủ tướng Chính phủ về quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) của tỉnh Kon Tum;

- Quyết định số 6448/QĐ-BCT, ngày 26/06/2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương Phê duyệt Quy hoạch phát triển công nghiệp, thương mại vùng Tây Nguyên đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

- Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Kon Tum lần thứ XV

- Công văn số 2984/UBND-KTN ngày 16/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc điều chỉnh cục bộ Quy hoạch tổng thể phát triển ngành Công Thương tỉnh Kon Tum.

### **III. Mục tiêu và yêu cầu của Dự án điều chỉnh Quy hoạch**

#### **1. Mục tiêu**

- Phân tích, đánh giá hiện trạng phát triển các lĩnh vực chế biến nông, lâm sản, súc sản; cụm công nghiệp và tiêu thụ công nghiệp; hạ tầng thương mại của tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011 - 2015;

- Lập phương án điều chỉnh quy hoạch phát triển các lĩnh vực chế biến nông, lâm sản; cụm công nghiệp và tiêu thụ công nghiệp; hạ tầng thương mại trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016 - 2020 và thể hiện tầm nhìn đến năm 2025 trong mối quan hệ tương hỗ phát triển giữa các ngành sản xuất và dịch vụ khác.

#### **2. Yêu cầu lập Dự án điều chỉnh Quy hoạch**

- Phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước về phát triển KT-XH của cả nước và vùng Tây Nguyên đến năm 2020;

- Bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất với Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011- 2020, định hướng đến năm 2025; quy hoạch các ngành, các huyện và Thành phố;

- Điều chỉnh cục bộ quy hoạch không ảnh hưởng đến mục tiêu và phương hướng phát triển, nội dung và phương án tổ chức thực hiện quy hoạch phát triển đã được phê duyệt;

- Bảo đảm tính khoa học, tính tiên tiến, liên tục và kế thừa;

- Kết hợp chặt chẽ giữa hiệu quả phát triển ngành công thương với mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh theo Nghị quyết Đại hội lần thứ XV Đảng bộ tỉnh Kon Tum.

### **IV. Phạm vi, tổ chức lập Dự án điều chỉnh Quy hoạch**

### **1. Phạm vi nghiên cứu**

- Đối tượng nghiên cứu: các lĩnh vực chế biến nông, lâm sản, súc sản; cụm công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp; hạ tầng thương mại.

- Phạm vi không gian: Trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

- Phạm vi thời gian: Nghiên cứu thực trạng phát triển của các lĩnh vực trong giai đoạn 2011 – 2015 và đề xuất phương án điều chỉnh quy hoạch phát triển giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025.2. Cơ quan chủ trì lập Dự án điều chỉnh Quy hoạch: Sở Công Thương tỉnh Kon Tum.

**3. Đơn vị tư vấn lập Dự án điều chỉnh Quy hoạch:** Trung tâm Tư vấn - Nghiên cứu Phát triển miền Trung.

### **4. Thời gian thực hiện**

- Thời gian thực hiện là 06 tháng, kể từ ngày ký hợp đồng.

### **5. Các cơ quan phối hợp thực hiện**

#### **5.1. Trên địa bàn tỉnh Kom Tum:**

- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Lao động, Thương binh và Xã hội;
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Sở Xây dựng;
- Sở Giao thông vận tải;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Sở Khoa học và công nghệ;
- Ban quản lý khu Kinh tế
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Kon Tum;

#### **5.2. Một số viện nghiên cứu và trường đại học**

- Viện Kinh tế Việt Nam;
- Viện Chiến lược Phát triển, Bộ Kế hoạch Đầu tư;
- Viện chiến lược chính sách công nghiệp, Bộ Công thương;
- Đại học Kinh tế Đà Nẵng;
- Viện Kiến trúc Quy hoạch Đô thị và Nông thôn.

### **V. Phương pháp lập Dự án điều chỉnh quy hoạch**

Đánh giá thực trạng phát triển của các lĩnh vực dựa trên cơ sở nghiên cứu số liệu thống kê và phân tích các trào ngại mang tính lịch sử, các yếu tố thuận lợi quan trọng và những sự kiện hiện tại có tác động lớn đến sự phát triển của các lĩnh vực trong giai đoạn vừa qua.

Ngoài ra, để phù hợp với nhiệm vụ thực hiện tái cơ cấu đồng bộ nền kinh tế theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh mà Nghị quyết số 08-NQ/ĐH đại hội Đại biểu lần thứ XV Đảng bộ tỉnh Kon Tum đã đề ra, phương hướng điều chỉnh quy hoạch các lĩnh vực sẽ tập trung cho vấn đề cung ứng và tiêu thụ trong vùng Tây Nguyên, khu vực Tam giác phát triển Việt Nam – Lào – Campuchia gắn với quá trình phát triển kinh tế - xã hội, nhất là tại vùng sâu, vùng xa.

Để giảm số lượng phương án điều chỉnh mà Dự án có thể lựa chọn, nghiên cứu sẽ sử dụng rất nhiều nguồn thông tin để tìm hiểu và xác định phương án tối ưu. Các nguồn này gồm có:

- Nghiên cứu sơ cấp: Đối tượng phỏng vấn bao gồm cán bộ công chức từ các cơ quan quản lý ngành Công Thương Kon Tum trong các lĩnh vực có liên quan, các tổ chức sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh và một số địa phương lân cận để tìm hiểu quan điểm và lấy ý kiến phản hồi về nhu cầu và khả năng phát triển các lĩnh vực cần điều chỉnh quy hoạch.

- Nghiên cứu Thứ cấp: Tiến hành nghiên cứu đối chiếu rộng rãi, phân tích bối cảnh tương lai, quy hoạch hiện tại, và những mô hình quản lý thành công. Các nguồn thông tin cho mục đích trên gồm số liệu niên giám thống kê, tạp chí chuyên ngành, thông tin báo chí, công trình nghiên cứu, ấn phẩm của các tổ chức trong và ngoài nước, và báo cáo tổng hợp chuyên ngành Công Thương của tỉnh.

## **VI. Nội dung nghiên cứu**

### **1. Nội dung nghiên cứu**

- Phân tích, đánh giá hiện trạng phát triển các lĩnh vực chế biến nông, lâm sản; cụm công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp; mạng lưới chợ trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011-2015.

- Xác định quan điểm, mục tiêu và định hướng phát triển của ngành Công thương Kon Tum và cho từng lĩnh vực điều chỉnh quy hoạch giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025.

- Lập phương án điều chỉnh quy hoạch phát triển các lĩnh vực giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025.

- Hiệu quả của kinh tế - xã hội – môi trường của việc điều chỉnh; các giải pháp khắc phục những phát sinh do điều chỉnh quy hoạch gây ra

- Đề xuất các giải pháp để thúc đẩy phát triển các lĩnh vực và tổ chức thực hiện quy hoạch.

### **2. Sản phẩm của Dự án**

- Báo cáo tổng hợp Dự án “Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch tổng thể phát triển ngành Công Thương tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011- 2020, định hướng đến năm 2025”, kèm phụ lục, số liệu các loại: 30 bộ.

- Báo cáo tóm tắt Dự án “Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch tổng thể phát triển ngành Công Thương tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011- 2020, định hướng đến năm 2025”: 100 bộ.

- Bản đồ quy hoạch: 30 bộ.

- Dự thảo Quyết định phê duyệt Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch tổng thể phát triển ngành Công Thương tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011- 2020, định hướng đến năm 2025.

- Đĩa CD toàn bộ nội dung Dự án.

## **VI. Kết cấu báo cáo Dự án**

### **1. Kết cấu chung**

Ngoài phần mở đầu, kết luận và phụ lục, nội dung Đề án bao gồm 4 phần:

- Phần thứ nhất: Điều kiện tự nhiên và Kinh tế - Xã hội của tỉnh Kon Tum.

- Phần thứ hai: Thực trạng phát triển một số lĩnh vực Công Thương tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011 - 2015.
- Phần thứ ba: Điều chỉnh quy hoạch phát triển một số lĩnh vực Công Thương tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016 – 2020, định hướng đến năm 2025.
- Phần thứ tư: Giải pháp và tổ chức thực hiện.

## **2. Đề cương chi tiết của dự án**

### **PHẦN THỨ NHẤT ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN VÀ KINH TẾ - XÃ HỘI CỦA TỈNH KON TUM**

#### **I. Điều kiện tự nhiên**

1. Vị trí địa lý.
2. Địa hình.
3. Tài nguyên thiên nhiên.

#### **II. Đặc điểm Kinh tế - Xã hội**

1. Tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế
3. Cơ sở hạ tầng
4. Dân số và lao động
5. Các vấn đề văn hóa – xã hội.
6. Ngân sách và vốn đầu tư xã hội.

#### **III. Đánh giá chung**

1. Thuận lợi.
2. Khó khăn.

### **PHẦN THỨ HAI THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN MỘT SỐ LĨNH VỰC CÔNG THƯƠNG TỈNH KON TUM GIAI ĐOẠN 2011 - 2015**

#### **I. Đánh giá kết quả thực hiện Quy hoạch tổng thể phát triển ngành Công Thương tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011- 2015**

1. Vị trí của ngành Công Thương trong nền kinh tế tỉnh Kon Tum
2. Kết quả đạt được
3. Hạn chế tồn tại
4. Nguyên nhân

#### **II. Thực trạng phát triển một số lĩnh vực Công Thương tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011 – 2015 (tiến độ thực hiện các chỉ tiêu quy hoạch)**

1. Thực trạng sản xuất và phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm sản
2. Kết cấu hạ tầng và thực trạng thu hút phát triển các cụm công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp
3. Thực trạng hạ tầng mạng lưới thương mại và phân bố mạng lưới chợ

#### **III. Các nguyên nhân ảnh hưởng đến việc thực hiện quy hoạch (tính đến hiện tại và dự kiến trong giai đoạn còn lại)**

1. Các nguyên nhân chủ quan
  - Tác động của bối cảnh kinh tế - xã hội
  - Trình độ quản lý và tổ chức quy hoạch
  - Thực trạng thu hút đầu tư và năng lực của các nhà đầu tư

2. Các nguyên nhân khách quan
- Tác động của các yếu tố tự nhiên
  - Những biến chuyển trong tiềm năng thế mạnh, lợi thế phát triển các lĩnh vực

**PHẦN THỨ BA**  
**ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN MỘT SỐ LĨNH VỰC CÔNG  
THƯƠNG TỈNH KON TUM GIAI ĐOẠN 2016 - 2020, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN  
NĂM 2025**

**I. Một số nhân tố tác động đến việc Điều chỉnh Quy hoạch**

1. Chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của tỉnh Kon Tum.
2. Yêu cầu tái cơ cấu đồng bộ nền kinh tế tỉnh Kon Tum.
3. Quá trình đô thị hóa và công nghiệp hóa của Kon Tum.
4. Sức cạnh tranh trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế
5. Xu hướng của thị trường cung ứng, tiêu thụ trong vùng và khu vực trước bối cảnh phát triển mới.

**II. Lợi thế, hạn chế và thúc đẩy phát triển các lĩnh vực**

1. Ngành chế biến nông, lâm sản.
2. Các cụm công nghiệp và tiêu thủ công nghiệp.
3. Mạng lưới chợ.

**III. Quy hoạch phát triển ngành Công nghiệp tỉnh Kon Tum đến năm 2020**

1. Quan điểm phát triển chung
2. Mục tiêu phát triển (Mục tiêu chung đối với ngành Công Thương và cho từng lĩnh vực)
3. Định hướng phát triển (cụ thể cho từng lĩnh vực đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2025)
4. Quy hoạch một số lĩnh vực ngành Công Thương Kon Tum đến năm 2020, định hướng đến năm 2025.
  - Tổ chức lại mạng lưới chế biến về quy mô, mật độ, chủng loại ưu tiên tính liên kết với vùng nguyên liệu, tiếp cận các kênh tiêu thụ.
  - Quy hoạch phát triển cơ sở hạ tầng công nghiệp theo hệ thống khu, CCN, làng nghề TTCN phân bố theo các vùng đặc thù của tỉnh, có tính liên kết phát triển giữa các vùng kinh tế Việt Nam, khai thác tiềm năng lợi thế cửa khẩu của tỉnh.
  - Bổ sung, điều chỉnh quy hoạch phát triển hạ tầng thương mại; bố trí không gian phát triển cho một số loại hình kinh doanh hiện đại như, khu thương mại – dịch vụ, trung tâm logistics, điều chỉnh quy hoạch, phát triển hệ thống chợ truyền thống gắn với chợ dân sinh, chuỗi cửa hàng chuyên doanh, tổng kho bán buôn...

**III. Các dự án ưu tiên**

**IV. Dự báo nhu cầu vốn đầu tư**

**PHẦN THỨ TƯ**  
**MỘT SỐ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN QUY HOẠCH**

**I. Cơ chế chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển**

1. Chính sách về đầu tư, tín dụng.
2. Chính sách về mặt bằng, sản xuất.
3. Chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng công nghiệp, thương mại.
4. Chính sách hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực.
5. Chính sách về xúc tiến thương mại.

## **II. Giải pháp thúc đẩy thực hiện quy hoạch**

1. Công tác quản lý quy hoạch, tuyên truyền, vận động
2. Tăng cường đầu tư chiều sâu cho các ngành công nghiệp chế biến
3. Tăng cường hợp tác liên kết phát triển công nghiệp liên vùng, liên khu vực
4. Phối kết phát triển thương mại truyền thống và hiện đại
5. Đẩy mạnh trao đổi hàng hóa qua biên giới, vùng sâu, vùng xa
6. Nâng cao năng lực cung cấp dịch vụ, nguồn hàng

## **III. Tổ chức thực hiện**

1. Đối với UBND tỉnh Kon Tum.
2. Đối với các sở, ban ngành và các địa phương.

## **KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ**

1. Đối với Chính phủ.
2. Đối với các bộ ngành.

## CĂN CỨ LẬP DỰ TOÁN KINH PHÍ

### Triển khai điều chỉnh cục bộ quy hoạch

- Căn cứ Thông tư số 01/2012/TT-BKHĐT ngày 09/02/2012 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc ban hành hướng dẫn xác định mức chi phí cho lập, thẩm định và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch phát triển ngành và quy hoạch các sản phẩm chủ yếu;

- Căn cứ Nghị định 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội;

- Căn cứ Nghị định số 66/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ về việc Quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

$$G = 65\% \times G_{chuẩn} \times H_1 \times H_2 \times H_3 \times Q_n \times K.$$

Trong đó:

$G_{chuẩn} = 850.000.000$  đồng;  $H_1 = 1$ ;  $H_2 = 1,4$  (vùng Tây Nguyên) và  $H_3 = 1,5$ ;

$Q_n = 0,1 + 0,1 + 0,15 = 0,35$  (hệ số cụm CN là 0,1; hệ số sản phẩm chủ lực 0,1; hệ số ngành Thương mại là 0,15).

Với mức lương tối thiểu được điều chỉnh là 1.150.000 đồng, hệ số K

$K = K_1 + K_2$  trong đó:  $K_1 = 0,3 \times 123,9\%$  (chỉ số giá tiêu dùng tháng 11/2015);  $K_2 = 0,7 \times 1.150.000 / 830.000$ ; ta có  $K = 0,3717 + 0,97 = 1,3417$

Căn cứ vào định mức trên, tổng chi phí cho việc lập điều chỉnh Quy hoạch như sau:

- Chi phí trực tiếp:

$$65\% \times 850.000.000 \times 1 \times 1,4 \times 1,5 \times 0,35 \times 1,3417 = 544.847.599 \text{ đồng},$$

*(Năm trăm bốn mươi bốn triệu, tám trăm bốn mươi bảy ngàn, năm trăm chín mươi chín đồng)*

#### Ghi chú:

Chi số giá tiêu dùng: Năm 2015/2014= 100,63%; Năm 2014/2013= 104,09%; Năm 2013/2012= 106,60%; Năm 2012/2011= 109,21%; Tháng (1/2012 so 12/2011)= 101%; Tháng (2/2012 so 1/2012)= 100,63%

## DỰ TOÁN KINH PHÍ

ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ QUY HOẠCH TỔNG THỂ PHÁT TRIỂN NGÀNH CÔNG THƯƠNG TỈNH KON TUM, GIAI ĐOẠN 2011-2020, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2025

*(Ban hành kèm theo công văn số 807/SKHĐT-KT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Sở Kế hoạch và Đầu tư)*

Số thứ tự	Khoản mục chi phí	Mức chi phí tối đa (%)	Chi phí tính theo Thông tư số 01/2012/TT-BKHĐT (đồng)	Chi phí Sở Công Thương xây dựng (đồng)	Ghi chú
	<b>Tổng kinh phí ở mức tối đa (chưa bao gồm thuế VAT)</b>	<b>100</b>	<b>544.847.599</b>		
<b>I</b>	<b>Chi phí xây dựng nhiệm vụ và dự toán (Chủ đầu tư)</b>	<b>2,5</b>	<b>13.621.190</b>	<b>13.621.190</b>	
1	Chi phí xây dựng đề cương, nhiệm vụ	1,5	8.172.714	8.172.714	
2	Chi phí lập dự toán theo đề cương, nhiệm vụ	1	5.448.476	5.448.476	
<b>II</b>	<b>Chi phí xây dựng quy hoạch (Đơn vị tư vấn)</b>	<b>84</b>	<b>457.671.983</b>	<b>452.671.983</b>	
1	Chi phí thu thập, xử lý số liệu, dữ liệu ban đầu	7	38.139.332	33.139.332	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Việc thu thập xử lý số liệu, dữ liệu ban đầu được kế thừa của quy hoạch hiện hành riêng lĩnh vực cụm công nghiệp đã được UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh cục bộ đến nay cơ bản phù hợp với điều kiện phát triển Kinh tế xã hội của tỉnh (Sau khi rà soát theo chỉ thị 07 của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 1456/TTg-KTN ngày 21/8/2015). Vì vậy, việc thu thập số liệu về CNN được kế thừa và được Sở Công Thương cung cấp.</li> <li>- Ước chi phí thu thập dữ liệu về CNN (theo dự toán) khoảng 12.700.000đ trong đó chi phí thu thập được kế thừa và được Sở Công Thương cung cấp chiếm khoảng 40% là: 5.000.000đ)</li> </ul>

2	Chi phí thu thập bổ sung về số liệu, tư liệu theo yêu cầu quy hoạch	4	21.793.904	21.793.904	
3	Chi phí khảo sát thực địa	20	108.969.520	108.969.520	
4	Chi phí thiết kế quy hoạch	53	288.769.227	288.769.227	
4.1	<i>Phân tích, đánh giá vai trò vị trí của ngành</i>	1	5.448.476	5.448.476	
4.2	<i>Phân tích, dự báo tiến bộ khoa học, công nghệ và phát triển ngành của khu vực; của cả nước tác động tới phát triển ngành của tỉnh trong thời kỳ quy hoạch</i>	3	16.345.428	16.345.428	
4.3	<i>Phân tích đánh giá hiện trạng phát triển của ngành của tỉnh</i>	4	21.793.904	21.793.904	
4.4	<i>Nghiên cứu mục tiêu và quan điểm phát triển ngành của tỉnh</i>	3	16.345.428	16.345.428	
4.5	<i>Nghiên cứu, đề xuất các phương án phát triển</i>	6	32.690.856	32.690.856	
4.6	<i>Nghiên cứu các giải pháp thực hiện mục tiêu</i>	20	108.969.520	108.969.520	
a)	Luận chứng các phương án phát triển	5	27.242.380	27.242.380	
b)	Xây dựng phương án phát triển, đào tạo nguồn nhân lực	1	5.448.476	5.448.476	
c)	Xây dựng các phương án và giải pháp phát triển khoa học công nghệ	1	5.448.476	5.448.476	
d)	Xây dựng các phương án và giải pháp bảo vệ môi trường	1,5	8.172.714	8.172.714	
d)	Xây dựng các phương án, tính toán nhu cầu và đảm bảo vốn đầu tư	4	21.793.904	21.793.904	
e)	Xây dựng các chương trình dự án đầu tư trọng điểm	1,5	8.172.714	8.172.714	
g)	Xây dựng phương án tổ chức lãnh thổ	3	16.345.428	16.345.428	
h)	Xác định các giải pháp về cơ chế, chính sách và đề xuất các phương án thực hiện	3	16.345.428	16.345.428	
4.7	<i>Xây dựng báo cáo tổng hợp và các báo cáo liên quan</i>	8	43.587.808	43.587.808	
a)	Xây dựng báo cáo đề dẫn	1	5.448.476	5.448.476	
b)	Xây dựng báo cáo tổng hợp	6	32.690.856	32.690.856	
c)	Xây dựng các báo cáo tóm tắt	0,6	3.269.086	3.269.086	
d)	Xây dựng văn bản trình thẩm định	0,2	1.089.695	1.089.695	
d)	Xây dựng văn bản trình phê duyệt dự án quy hoạch	0,2	1.089.695	1.089.695	

4.8	Xây dựng hệ thống bản đồ quy hoạch	8	43.587.808	43.587.808	
<b>III</b>	<b>Chi phí khác (chủ đầu tư)</b>	<b>13,5</b>	<b>73.554.426</b>	<b>73.554.426</b>	
1	Chi phí quản lý dự án quy hoạch	4	21.793.904	21.793.904	
2	Chi phí thẩm định đề cương, nhiệm vụ và dự toán	1,5	8.172.714	8.172.714	
3	Chi phí thẩm định quy hoạch	4,5	24.518.142	24.518.142	
4	Chi phí công bố quy hoạch	3,5	19.069.666	19.069.666	
	<b>Tổng mức kinh phí điều chỉnh (đã bao gồm thuế VAT)</b>	I+III+(II*1,1)	<b>590.614.797</b>	<b>585.114.797</b>	Chi tính 10% thuế VAT đối với Chi phí xây dựng Quy hoạch của Đơn vị tư vấn.